TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 188/2018/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 297/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim E, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp T1, xã Vĩnh Phú, huyện T, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Trần Văn N, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp T1, xã Vĩnh Phú, huyện T, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kim E và anh Trần Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Kim E và anh Trần Văn N thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Kim E và anh Trần Văn N có 02 con chung tên Trần Văn L, sinh ngày 14/12/2009 và con tên Trần Ngọc P sinh ngày 02/3/2011 (hiện cả 02 con chung đều đang sống với chị Kim E). Chị Kim E và anh N thống nhất thỏa thuận như sau:

- Giao 02 con chung tên Trần Văn L, sinh ngày 14/12/2009 và con tên Trần Ngọc P sinh ngày 02/3/2011 cho chị Trần Thị Kim E được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Anh Trần Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đến thăm nom, chăm sóc các con chung mà không ai được cản trở.

- Chị Trần Thị Kim E phải tạo điều kiện cho anh Trần Văn N được quyền đến thăm nom, chăm sóc các con chung. Khi cần thiết anh Trần Văn N có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Ghi nhận chị Trần Thị Kim E và anh Trần Văn N không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của anh, chị trong thời kỳ sống chung thì chị Trần Thị Kim E và anh Trần Văn N vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách là đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

* Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim E tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008956 ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh An Giang. Chị Trần Thị Kim E được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H.T;
- VKSND H.T;
- UBND xã Vĩnh Phú, H.T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Minh Tâm